

Số: **06** /2020/NQ-HĐND

Đắk Lắk, ngày **08** tháng 7 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Về việc phân cấp thẩm quyền phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác; quyết định thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ MƯỜI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 129/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi;

Xét Tờ trình số 51/TTr-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết phân cấp thẩm quyền phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác; quyết định thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk; Báo cáo thẩm tra số 56/BC-HĐND ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định thẩm quyền phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; quyết định thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan quản lý nhà nước về thủy lợi.
2. Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.
3. Doanh nghiệp, tổ chức thủy lợi cơ sở, cá nhân được giao quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.

5. Tổ chức, cá nhân khác liên quan.

Điều 3. Phân cấp thẩm quyền phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; quyết định thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại.

1. Thẩm quyền phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp tỉnh quản lý;

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là cấp huyện) phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp huyện quản lý.

2. Thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp tỉnh quản lý;

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp huyện quản lý.

3. Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

a) Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định số 129/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong các trường hợp:

- Từ cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh xuống cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện và ngược lại;

- Giữa các huyện, thị xã, thành phố với nhau.

b) Trừ tài sản quy định tại điểm a khoản 3 Điều này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong các trường hợp:

- Từ cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện xuống cơ quan, tổ chức, đơn vị xã, phường, thị trấn và ngược lại;

- Giữa các xã, phường, thị trấn với nhau.

4. Thẩm quyền quyết định bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi gắn liền với đất, mặt nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương; quyết

định bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi không gắn liền với đất, mặt nước do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp tỉnh quản lý;

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi không gắn liền với đất, mặt nước do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp huyện quản lý.

5. Thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại.

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp tỉnh quản lý;

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp huyện quản lý.

Điều 4. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, thực hiện Nghị quyết và báo cáo kết quả thực hiện tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk Khóa IX, Kỳ họp thứ Mười thông qua ngày 08 tháng 7 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 20 tháng 7 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Các Bộ: TC, NN&PTTN, TN&MT, TP;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở: TC, NN&PTNT, TN&MT, Tư pháp;
- TT. HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh;
- Công báo tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Y Biêr Niê